

lau vì bà Hoa cần biết một số tin tức của KGB?

Đột nhiên hình bóng kiều diễm của Kira hiện lên, choán hết trí tôi. Giờ này, nàng đang ở đâu? Nằm trong xà-lim khám đường Lubiänka, hay nằm trong lòng đất? Sau cùng, hình bóng của Kira cũng biến mất. Ôc tôi, da thịt tôi, toàn thân tôi đều rung lên một lượt. Tôi chợt nghĩ đến Vêlana...

Đang lái xe tôi bỗng kêu lên một mình:

— Tức quá đi mất!

Tại sao tôi tức, và tức ai, chính tôi cũng không biết. Vì tôi thét lớn nên ở băng sau Lólô tỉnh dậy. Nàng hỏi tôi:

— Đây là đâu?

Tôi hơi giạt mình:

— Sắp đến biên giới Ba lan.

Nàng dẫu mở:

— Anh điên huyệt cho em mà man phải không?

Phải rồi, anh muốn được tự do hú hí với người đẹp Liên Xô...

Nhưng khi nhìn quanh không thấy cô gái KGB nàng vội dịu giọng:

— Lạ nhỉ, người đẹp Liên Xô đâu rồi? Nàng bỏ rơi anh rồi phải không?

Tôi nổi đóa:

— Yêu cầu bà ngậm miệng lại.

Nàng phụng phịu ngồi yên trong góc. Faben vẫn ngáy đều đều ngoan ngoãn. Lólô bỗng ti ti khòe

Tôi mặc kệ nàng khóc. Giờ đây tôi ghét nàng hơn lúc nào hết. Có lẽ vì tôi còn nhớ Vêlana và cô gái KGB, nhưng cũng có lẽ vì tiếng ngáy thô bỉ của Lólô đã làm nguội lạnh những thèm muốn xác thịt trong lòng tôi.

Trời tờ mờ sáng. Brest, thị trấn cuối cùng trước khi vượt biên giới, đã hiện ra lù lù trước mắt. Buổi rạng đông trên đất Nga cũng tối mù như những buổi rạng đông mùa rét nhiều sương muối ở miền thượng du Bắc Việt, gió thổi vào xe như những lưỡi dao nhọn cắt xẻo da thịt, xòe bàn tay phải nhìn kỹ mới thấy rõ ngón. Trời đầy sương như thế này xe hơi phải mở hết đèn pha mới khỏi gặp tai nạn, phương chi con đường dẫn đến biên giới là con đường tôi không quen. Vậy mà tôi không bật đèn, và cũng không giảm tốc độ.

Bắt đầu phóng qua thị trấn tôi mới bật đèn, Kỳ lạ thay bọn lính gác ở hai đầu thị trấn không quan tâm đến chiếc Zis của tôi. Sự an toàn này lại làm tôi thấp thỏm thêm. Lực lượng biên phòng sơ viết gồm 300.000 binh sĩ, càng xa Mạc tư khoa bao nhiêu, sự canh gác càng cần mật bấy nhiêu. Thời tiết lạnh chỉ là lý do phụ, tôi có cảm tưởng là KGB cố tình mở đường cho tôi đi. Nhưng họ sẽ cho tôi đi đến đâu? Đến đâu thì họ chặn lại?

Bà Huyền Hoa dặn tôi thận trọng khi vượt qua chặng đường gai góc cuối cùng này. Tôi đã nghe

lời bà. Nhưng xe chạy qua Brest, tiếp tục bon bon đến sông Bug tôi cũng chẳng thấy ai. Bả g số KGB chênh ãnh trên cãng xe Zis là búa hò mĩa ;chẳng ? Tôi không tin. Trừ phi một ông bự KGB nào gọi điện thoại cho các trạm canh phòng nhằm mắt cho tôi tẩu thoát. Ngày xưa, Quan văn Trường bỏ Tào về với anh lộ trình ngắn hơn mãng lờì ngắn chẵn kém hữu hiệu hơn mà phải « quá ngũ quan trăm lục tướng » ; ngày nay tôi phom phom từ Minsk đến lãnh thổ Ba lan lại chẳng cần bắn một phát súng hoặc xử dụng một ca-lô-ri nào để đánh a'temi. Tại sao ?

Tôi lái như bay lên cầu. Cây cầu dài này được bắc ngang qua sông Bug. Bọn lính biên phòng Nga ở bên này cầu không thèm hỏi giấy tờ đã đành, cho đến trạm gác Ba lan ở bên kia cầu cũng để cho tôi nhập cảnh tự do mới là... Nhưng nghĩ cho cùng thì chẳng có gì là lạ. Xe Zis của tôi mang bằng số nhân vật cao cấp KGB mà ông lớn mật vụ Liên số ngày nay cũng như đại quan trong triều ở Trung hoa cổ xưa, chặn xe lại thì... ồm òn. Bọn lính Nga đã cho đi thì bọn lính Ba lan đâu dám ngongoe ; vả lại, việc kiểm soát giấy tờ dọc biên giới không được áp dụng đối với nhân viên an ninh và quân sự.

Dầu sao tôi đã có thể thở phào ra khi cây chắn bằng sắt được kéo lên và chiếc Zis phóng nhanh vào nội địa Ba lan dưới ánh mặt trời hồng buổi sáng. Ba lau là chư hầu của Liên số song bầu

không khí có vẻ nhẹ nhõm. Trong số các chư hầu Đông Âu, Ba lan được coi là nước « tự do », chỉ đứng sau Tiệp khắc.

Có nhiều lý do khiến tôi cảm thấy an toàn hơn trước. Thứ nhất, dân số Ba lan gồm 33 triệu thì khoảng 30 triệu là tín đồ Thiên chúa giáo. Họ bị cưỡng bách theo Cộng sản, còn lòng họ lại hướng về tự do. Yếu tố này đã giúp các điệp viên tây phương hoạt động dễ dàng ở Ba lan. Thứ hai, so sánh với dân anh KGB, số Mật vụ Z.2 của Ba lan chỉ là dĩa trẻ chấp chững học đi. Theo sự sắp xếp bên trong khối minh ước Vạc số vi mà Ba lan là một thành phần, mật vụ Z-2 chỉ đảm trách do thám các quốc gia thuộc khối Bắc Đại tây Dương, cho nên việc nhà thì nhác, việc chú bác thì siêng. Z-2 nỗ lực hoạt động ở nước ngoài còn ở trong xứ thì lỏng lẻo và bẽ bối. Sự bất lực của Z-2 cộng với một hệ thống an ninh rời rạc gồm 45.000 nhân viên khệnh khạng đã giúp những người có kinh nghiệm sau bức màn sắt như tôi vượt qua Ba Lan dễ dàng.

Ba lau ở xa nước ta hàng vạn cây số nên nhiên đồng bào không biết. Nếu biết, cũng chỉ biết trên mặt báo, qua sự hiện diện của phái đoàn Ba lan trong Ủy hội Quốc tế, và thái độ thiên vị của phái đoàn này. Thanh ra, một số người đã ghét oan Ba lan. Thật ra, nước Ba lan không giống với thái độ của mấy ông trong Ủy hội. Tôi đã qua Ba Lan nhiều

lần và lần này tôi vẫn cảm thấy bồi hồi như lần viếng thăm thứ nhất.

Các bạn thử ghé qua rồi biết... Người Ba lan có một truyền thống đầy thi vị, truyền thống «nhậu nhẹt». Họ ăn bất kể giờ giấc, ăn thật nhiều, ăn thật ngon, và ăn thật vui. Họ lại không tham ăn, hề gặp khách là mời kỳ được. Lối ăn uống của họ rất thượng lưu, sau bữa ăn, khách khứa đều sắp hàng dài trước mặt... nữ chủ nhân đề cảm ơn và đề... hôn tay. Chỉ tiếc một điều là nghệ thuật nấu nướng Ba lan còn quá kém cỏi...

Ngược lại, nghệ thuật làm tình của phụ nữ Ba lan thì tuyệt. Có một đêm... Tôi miên man nhớ lại một đêm đầy trăng một cô gái Ba lan khá đẹp rủ tôi ra cánh đồng vắng để ăn bánh pieró. Xin thưa bánh pieró là một loại ba-tê, gồm hai miếng bánh kẹp thịt, nấm, phó mát, rau, hoặc mút trái cây ngọt lạt. Ăn bánh này cũng như ăn hủ tiếu giá sống ở Miền Nam và phở ở Miền Bắc nước ta, nghĩa là dân gian rất khoái. Nhưng rủ trai ra cánh đồng vắng để ăn bánh pieró thì quả hơi lạ.

Người Ba lan cũng như người Tàu thích ăn mỡ nước. Mọi món ăn đều rưới mỡ nóng bỏng lên trên. Bánh pieró cũng vậy, khi ăn người ta rưới mỡ nóng. Vì thế, tôi hiểu rằng người đẹp mời tôi ra cánh đồng vắng chẳng phải để ăn bánh kẹp.

Thưa hải nội chừ quân tử! Nặng không mời

tôi ra cánh đồng vắng ăn bánh pieró, mà để biến tôi thành cái bánh kẹp pieró. Vâng, tôi không dám nói sai, đêm trăng ấy tôi bị hai cô gái Ba lan kiều diễm nhưng nặng... ki quần thảo đến bờ hơi tai, long hết đỉnh vít đầu gối. Sách của tôi phải được trình kiểm duyệt mới được đem in, cho nên tôi không dám tả chân một cách quá... tả chân, song dấu không có bà cụ kiểm duyệt tôi cũng xấu hổ mà yêu cầu bạn đọc thông cảm.

Bạn đọc hãy cố tưởng tượng ra một cuộc đấu võ, đặc điểm của nó là hai người cùng đánh một người, chỉ đánh bằng một miếng võ, và chỉ nhằm đánh một yếu huyệt. Đấu võ một chọi hai như vậy chỉ lãnh một, hoặc hai đòn là đủ lãn kên, phương chi đêm trăng lênh láng trên cánh đồng cỏ êm mượt ấy, tôi phải tả xung hữu đột suốt từ nửa đêm đến sáng bảnh mắt, vâng, đến sáng bảnh mắt, thiên hạ ùn ùn ra ruộng đối phương mới chịu hru chiến. Kể ra tôi không đến nổi xoàng nên khi nổi kên thu quân, nếu tôi thất diện bát đảo thì hai nữ địch thủ... ái tình cũng phải dựa gốc cây mà thở hồng hộc muốn chết. Thời gian trôi qua, tôi đã học thêm kinh nghiệm, giá hai kẻ thù mặt hoa da phấn ngày xuaxuất hiện ở góc đường, chặn xe lại, đòi tài diễn trận đấu nghiêng ngửa tôi quả quyết sẽ không thủ hòa nữa.

Mà sẽ thủ thắng để « trả thù dân tộc »...

— Ô kia, anh ơi!

Lolô vừa cất tiếng gọi tôi. Thái độ của nàng có vẻ hết hoảng. Tôi hỏi, giọng hơi khó chịu, vì nàng đã phá đám giấc mộng nhưng gấm của tôi về cặp võ sĩ yêu đương :

— Cái gì mà ngẫu sự lên thế ?

Nàng nói cuống quýt :

— Chặn xe, người ta đang chặn xe mình lại!

Hừ, biết đâu giấc mộng vu sơn đã thành sự thật, hai cô gái Ba lan ngon lành muốn tiếp đầu trận quyền bất phân thắng phụ. Lolô quả có tài nhìn xa vì trên con đường thẳng tắp như thước kẻ học trò cách gần 500 mét phía trước có một chiếc xe hơi đen vừa từ trong lùm lái ra chắn ngang. Lolô la thất thanh :

— Thẳng mau, thẳng mau đi anh! Quẹo sang đường khác kẻo chết!

Tôi phá lên cười. Vì chỉ có một con đường. Trừ phi chạy lui, còn quẹo trái, quẹo phải đều không có lối đi. Nhưng tôi không thẳng lại, cũng không chạy lui mà cứ tiếp tục xả hết tốc độ. Chiếc xe đen hiện rõ ra trước mắt. Lolô nắm chặt cánh tay tôi, suýt nữa nếu tôi không tỉnh mắt và phản ứng nhanh thì vô-lãng đã quẹo sang bên, đưa luôn chúng tôi xuống ruộng. Khi đến gần tôi mới đạp chân vào bàn thắng. Xe tôi dừng lại, vừa xoắn, chỉ nhích lên 10 phân tây nữa là cốp xe trước bẹp rúm. Lễ

ra phải sững sốt trước thái độ phớt tỉnh khó hiểu của tôi, nàng lại phát vào lưng tôi một cái đau điếng, và nói bằng giọng rùng mỡ :

— Anh làm em suýt rụng tim!

Tôi biết là nàng đóng kịch. Nhưng về phần nàng có lẽ nàng vẫn tưởng tôi là gã đàn ông ngu xuẩn. Tôi nháy xuống, tài xế của chiếc xe chắn ngang đường mặc sắc phục đại úy quân đội Đông Đức đã dựa lưng vào cốp, diêm nhiên hút thuốc lá. Hắn là người tây phương, mũi lõ da trắng, còn rất trẻ, chỉ độ 23, 24 tuổi là cùng. Những nếp nhăn ở đuôi mắt tố cáo hắn có nhiều kinh nghiệm lăn lộn dẫu tuổi đời còn non. Tôi đến bên hắn xỏ ra một tràng tiếng Đức. Hắn vút diêm thuốc xuống đường, dậm chân lên trên rồi đáp lại, nhưng là bằng tiếng Anh. Lolô ngẩn tò te, hết nhìn tôi lại nhìn gã thanh niên lạ.

Tôi với hắn là người lạ nhưng lại rất quen nhau, và có thể tin cậy nhau. Vì hai câu nói tầm phào vừa trao đổi là mặt khẩu nhận diện. Bà Huyền Hoa cho biết tôi sẽ gặp một sĩ quan Đông Đức chính hiệu trăm phần trăm, và hắn sẽ cung cấp đầy đủ phương tiện cho tôi đi Đông Bá linh được an toàn.

Hắn mời tôi hút thuốc, giọng thân mật :

— Báo hại tôi đang ngủ trong phòng có lò sưởi phải thức dậy từ 3 giờ sáng, và lái đến đây chờ anh.

Tôi hỏi hắn :

— Anh nhận được lệnh khi nào ?

— Như tôi vừa nói, đúng 3 giờ sáng. Nhưng thôi, anh tò mò làm gì, phiền lắm. Chúng mình như đám bèo trên sông, mỗi phút một thay đổi vị trí, chẳng thân ai và cũng chẳng quyến luyến nơi nào.

Chỉ xe hơi của hắn, một chiếc xe hơi sơn màu mát-tích khá sạch sẽ, hắn giải thích :

— Bề ngoài, nó nhỏ xíu và sặc sỡ, nhưng coi chừng, trên đường trường, nó không chịu thua ai đâu.

Thấy tôi dán mắt vào lớp sơn bóng loáng, hắn lồm lồm cười :

— Anh ngạc nhiên vì thân xe đổi màu phải không ? Chẳng qua nó được trang bị một dụng cụ phát khói màu làm nước sơn biến đổi. Màu thật của sơn là mát-tích, không trắng hẳn và cũng không vàng hẳn. Khi cần nó có thể thay sang màu đen và nâu sẫm. Nhiều tuồng khói từ ống sấp-măng sau xe tỏa ra, kết thành tấm màn khói và tạo ra ảo ảnh thị giác. Riêng bộ phận phun khói nguy trang này đã trị giá 20.000 đô-la Mỹ. Và lại, cơ quan H.Z.V.D. thiếu gì tiền, phải không anh ? (1)

(1) H.Z.V.D. là những chữ tắt của Hilfzentrum für Volksdokumenten, tức là Trung tâm Sơ tầm Tài liệu Nhân dân, một ngành quan trọng trong Sở Điện báo công sản Đông Đức. (xem tiếp trang 331)

Hồi ở Sài Gòn, tôi đã được ông Hoàng nói nhiều đến một phát minh tân kỳ của kỹ nghệ điệp báo điện tử mà giới trong nghề mệnh danh một cách bay bướm là «khói Phù dung». Tùy theo là KGB hoặc CIA sản xuất, «khói Phù dung» mang nhiều hình thể khác nhau, nhưng đại để nó là một dụng cụ không quá cồng kềnh, có thể đem bên mình, gồm nhiều viên thuốc màu, hễ bấm nút thì viên thuốc rơi vào cường toan và bốc thành khói màu, đen, trắng, đỏ, vàng hoặc xanh. «Khói Phù dung» được sử dụng vào mục đích nguy trang, trong đại chiến thứ hai nó đã giúp hải quân các phe tham chiến lẫn trốn tàu địch tuy nhiên, phải đợi đến sau chiến tranh Cao Ly một thời gian nó mới được tối tân hóa để trở thành một dụng cụ gián điệp đặc lực. Tình báo C.I.A. sáng chế một thứ sơn hấp riêng, hễ gặp «khói Phù dung» thì lập tức chuyển màu. Một màu có thể chuyển thành 3,4 màu khác, và «khói Phù dung» chỉ phun ra một loại khói trắng.

Máy phun «khói Phù dung» trị giá 20.000 đô-la là thường. Ông Hoàng đã sai chế tạo một số dụng

chuyên chế tạo đồ giả. Ban H.Z.V.D. này bắt nguồn từ D.Z.II (Dokumentenzentrum) Trung tâm Sơ tầm Tài liệu số 2 của đô đốc Canarias, thuộc mật vụ Gestapo, Đức quốc xã, sĩ quan phụ trách D.Z.II là Jantchevich. Y bị Nga bắt năm 1945 khi Đức bại trận, và Nga đã bắt y trở lại trong guồng máy chế tạo đồ giả của cộng sản Đông Đức.

cụ phun khói đất gấp đôi. Tôi đồng ý với gã điệp viên là H.Z.V.D. không thiếu gì tiền. Vì lẽ đó là cơ quan chuyên in bạc giả của Đông Đức. Nhưng tại sao hẳn lại nhắc đến H.Z.V.D.?

Tôi chưa kịp hỏi, hẳn đã cắt nghĩa :

— Chiếc xe này là của nha H.Z.V.D. tọa lạc ở Lép-dít (Leipzig). Nó có nhiệm vụ chở giấy bạc đến Ba lan. Công việc đã xong, nó đang lên đường về Đông Đức thì bị tôi chặn lại. Anh có thể lái một mạch đến Đông Bá linh, bằng số của nó còn oai hơn bằng số của KGB nữa.

— Nhân viên trên xe gồm cả thấy mấy người?

— Một tài xế và bốn nhân viên võ trang. Nhưng đó là chu ển đi. Còn chuyển về chỉ có một mình anh tài xế. Và tài xế là anh.

— Giấy tờ ?

— Phiền anh chờ hai phút.

Hẳn lùi lại một bước, nâng cái máy ảnh Polaroid lên ngang mày. Tách một tiếng nhỏ, hẳn đã chụp xong bức hình của tôi. Té ra hẳn chụp ảnh tôi để dán vào phiếu công-tác của tài xế. Tôi đoán già hẳn phải là công sự viên lâu năm của H.Z.V.D., nghĩa là có nhiều kinh nghiệm về giấy tờ giả nên từ việc chụp hình, dán hình, và đóng dấu nổi, hẳn chỉ hoàn thành trong vòng mấy phút đồng hồ ngắn ngủi. Xong xuôi, hẳn ném xấp giấy tờ qua cửa xe vào bên trong và nói :

— Đêm nay, anh sẽ được nhảy dầm mỗi châu ở Tây Bá linh.. Thấy anh về, tôi thêm rõ giải.

Tôi hỏi hẳn :

— Anh hoạt động ở đây lâu chưa ?

Hẳn khoát tay :

— Kha lâu.

Lolô đã diu Faben xuống xe. Về mặt nửa ngử nửa thừ của lão già bác học trông thật thâm hại, Sung sức tình yêu xác thịt như Lolô mà đeo lấy khối mỡ bèo nhèo Faben này kẻ cũng là chuyện lạ. Gã điệp viên da trắng ra lệnh cho Lolô :

— Mời cô trèo lên.

Lolô nưỡn mặt khi thấy gã điệp viên da trắng chỉ vào cửa sau :

— Lên cửa này ấy à ?

— Hừ, ngồi phía sau sướng hơn phía trước nhiều. Và lại đây là vấn đề an ninh.

Hẳn dứt một sợi thép nhỏ vào ổ khóa, lắc trái lắc phải và cái là tai khóa tuột ra. Hẳn lấy bá sung lục dập nát vòng si tròn màu đỏ nằm chênh ềnh trên mép cửa, và xé toạc tờ giấy bên dưới, trên đó có hai chữ ký ngớ ngằn như con giun. Thì ra H.Z.V.D. đã cẩn thận niêm phong cửa xe bằng dấu xi và chữ ký. Hẳn quay lại phân bua với Lolô :

— Có thấy chưa ? Cửa xe được niêm phong, không ai được phép mở, từ đây về Bá Linh cô tha

hồ ngũ không sợ ai quấy rầy.

Ló lỏu nễ oải trèo lên. Trước khi bước vào bên trong nàng còn nguýt tôi một cái. Nhưng không phải nguýt vì giận hờn, mà vì thèm muốn. Cơn sốt ái tình đang dâng cao trong lòng nàng.

Gã điệp viên từ tốn đồ xi lỏng vào dấu xi cũ chờ đông lại, đóng một dấu tròn lên, đoạn hẳn dán tiếp theo một mảnh giấy vàng tự tay hẳn ký. Từ động tác mở khóa đến giả mạo chữ ký niêm phong, hẳn đều có cử chỉ khoan thai và quen thuộc, chứng tỏ hẳn là đàn anh trong nghề. Hẳn xoa tay khoan khoái rồi vỗ lưng tôi :

— Chào anh nhá !

Tôi chỉ chiếc Zis to lớn :

— Còn cái của nợ này ?

Hắn cười :

— Anh yên tâm Tôi chỉ cần nửa giờ là làm thịt xong Họ dùng kiến lúp tìm từng tấc đất cũng chẳng thấy gì hết.

Hắn lẳng lẳng trèo lên xe Zis của tôi, gài số « de » rồi lái lộn lại về nẻo biên giới.

Chiếc xe sơn màu mát-tích của H.Z.V.D thuộc kiểu Wartburg 353 do Đông Đức chế tạo. Cũng là nước Đức, nhưng phía tây thì toàn là công ty xe hơi nổi danh, sản xuất những thân mã tuyệt hảo ngồi trên xe phóng trăm cây số mà êm như trong xa-lông phòng khách, với những Mercedes, Porsche

Audi, Volkswagen, NSU, trong khi đó ở phía đông lại chỉ vên vện một công ty xe hơi duy nhất. Tây Đức sản xuất hàng năm ba triệu chiếc thì Đông Đức lèo tèo 10 vạn chiếc. Và máy lớn nhất của Đông Đức còn nhỏ hơn máy xe Vôn-va-gen...

Tôi nhòm ga nhè nhẹ, thử hộp số, rồi lái nhanh vào lề đường. Tôi thử phào sung sướng, như gã điệp viên da trắng nói trước, chiếc 353 này không quá cù lằn như tôi lầm tưởng. Chắc là động cơ Porsche, thử đặc biệt trên 2.000 phân khối.

Trời dầy mây xám như sắp mưa lớn. Tuy nhiên đường vẫn khô ráo. Tôi được tự do xả ga, luôn luôn giữ tốc độ 130 cây số-giờ ngay cả trên những quãng đường khúc khuỷu hoặc gồ ghề. Chẳng bao lâu tôi vượt qua sông Vistule, vào Vạc số vi, thủ đô Ba lan trước khi vượt biên giới Tiệp khắc.

Phong trào đàn chủ hóa đang lan tràn trên đất Tiệp, cho dầu tôi không có bùa phép của H.Z.V.D. cũng có thể lái xe thành thạo. Giờ đây, nếu các lãnh tụ điệp báo Đông Đức biết tôi xử dụng xe hơi của H.Z.V.D. họ sẽ sợ toát mồ hôi, vì cơ quan này là cơ quan bí mật nhất của họ. Tại Lép-dít, tổng hành doanh H.Z.V.D. được đặt ở ven đô, trong nhiều căn nhà xây ngầm dưới đất, chứa những máy in, máy làm bản kẽm và thư khố tối tân. Ngoài mặt, nó là xưởng in giấy bạc cho các nước chư hầu cộng

sản, nhưng thật ra nó còn phụ trách cả việc cung cấp giấy tờ và bạc giả cho điệp viên cộng sản hoạt động tại phương tây.

Khi tôi lái qua trạm gác biên giới Tiệp để vào Đông Đức thì trời bắt đầu xế chiều. Sự an toàn dọc đường làm tôi chột dạ. Tôi không tin là đối phương còn để cho tôi an toàn trở về Tây Bá linh. Mật vụ S.S.D. tàn bạo và hữu hiệu không kém mật vụ xô viết. Từ ngày bức tường bê-tông và kẽm gai được xây cất, ngăn thị trấn ra làm đôi, làn sóng hồng trần của 17 triệu dân Đông Đức bị ngăn chặn, thì mật vụ S.S.D. có vẻ hả hê, chớ không như trước kia phải hoạt động ráo riết mà không cần nổi ngọn trào chọn tự do. Dựa vào thái độ khích địch này, tôi có thể thoát hiểm ngay trước mũi của họ.

Tôi nghênh ngang chạy qua đường Freienwalderstrasse để vào thị trấn Đông Bá linh. Tại số 12 của đường này có một sở đặc biệt mà các điệp viên tây phương thêm được đến coi. Sở này gọi là H.V.A. chuyên huấn luyện và điều khiển điệp viên hoạt động tại Tây Đức. Khỏi trụ sở H.V.A. một quãng ngắn có một bãi đất trống, bên trên chính quyền Đông Đức dành cho xây circus.

Bà Huyền Hoa đã dặn tôi kỹ càng. Thị trấn Bá linh đối với tôi cũng không xa lạ là bao nên không cần mang theo địa đồ, và không cần mở rộng mắt nhìn bảng tên đường, tôi vẫn có thể tìm thấy bãi đất trống. Theo chỉ thị, tôi lái xe vào một tòa

nhà cất ở ở bên trái, phía ngoài xà-bần, gạch bê-tông và gỗ đá chất thành nhiều đống cao như núi.

Trời đã tối hẳn.

Tôi mở cửa sau cho Lolo và Faben xuống. Suốt một ngày trời ngồi bó gối chắc họ đã bị động máu chân. Thời tiết khá lạnh song Lolo vẫn vờn vai thở một hơi dài rồi hỏi tôi trong khi Faben giữ về mặt lăm li đáng ghét:

— Đông Bá linh hả ?

Tôi gật đầu. Qua bóng tối, tôi thấy nàng cười khoái trá:

— Khi nào thì vượt biên ?

Tôi nhìn kim đồng hồ lăn tăn trên cổ tay :

— Đúng ba giờ sáng. Sẽ có nhân viên C.I.A. đến dẫn đi.

Lolo hôn chùn chụt vào má chồng hờ Faben :

— Chúng mình sắp về đến nhà rồi. Sương chưa, anh ?

Rồi quay sang tôi :

— Anh tài thật !

Tôi nhún vai :

— Tôi chỉ là bộ phận bé nhỏ bên trong một giường máy rộng lớn.

Nàng ôm tôi hôn, bắt chắp cả ông chồng ghen Faben, miệng khen tíu tít :

— Không, anh giỏi lắm. Bình sinh em chưa được gặp ai giỏi như anh.



Tôi nhón nhác nhìn tứ phía rồi nói với nàng :

— Phiên cô và ông Faben núp sau bức tường trắng đang xây dở ở bên trái. Tôi phải đem xe đi giấu, kéo mát vụ nhận thấy thì nguy.

Lôlô hỏi :

— Anh giấu ở đâu ?

— Cũng quanh quần đây thôi. Cô nhớ đứng yên một chỗ, chậm lắm là 5 phút tôi sẽ trở lại.

Mặc cho Lôlô kỳ kèo tôi vẫn cho xe chạy vào bóng tối. Nhưng đến gần một đồng xà-bần cao ngất ngưỡng tôi đậu lại, bấm nút ở táp-lô cho ăng-ten tự động trời lên. Máy thu thanh trong xe giấu sẵn phía sau một máy truyền tin cực mạnh. Tôi ghé miệng vào ống loa vi-âm nói trong vòng hai phút, đoạn tắt máy, hạ ăng-ten xuống.

Tôi bách bộ trở lại bức tường bê-tông và thấy Faben ngồi một mình. Hắn ngàng đầu nhìn tôi song không nói nửa lời. Dường như mắt hắn cảm thấy mệt mỏi và bất lực trong đêm tối. Từ lúc rời Mạc tư khoa đến giờ hắn luôn luôn giữ thái độ căm lặng. Tôi hỏi hắn :

— Lôlô đâu rồi ?

Nàng đã trả lời giùm hắn « em đây » ở sau lưng tôi. Nàng dùng dép thật êm nên tôi không nghe tiếng động. Tôi bảo nàng :

— Chúng mình vào trong này đợi.

• Trong này • là tầng hầm của tòa nhà bốn

tầng. Tôi khép cửa hầm cho ánh sáng khỏi lọt ra ngoài rồi bật lửa châm đèn cây. Ánh nến đỏ chiếu lung linh trên nền tường trần trụi chưa kịp tô xi-măng. Lôlô đưa ngón tay lên môi, giọng lo lắng :

— Anh đốt đèn làm gì ?

Tôi nhún vai :

— Cho sáng.

— Linh tuấn có thể nhìn thấy tia sáng.

— Cũng chẳng sao.

Tôi thấy mặt nàng hơi tái. Tôi nhìn thẳng vào đôi mắt đang chớp lia lịa của nàng, gần giọng tiếp :

— Cũng chẳng sao, phải không Lôlô ? Vì tôi không thấp đèn cây, họ cũng biết.

Lôlô vội lùi lại, bàn tay phải quờ quạng như muốn lấy vật gì. Tôi cười nhạt :

— Có định lấy súng hả ? Dầu cô rút kịp cũng vô ích vì tôi đã đề phòng. Tôi đã tự ý gỡ mặt nạ tên công dân Béra hiền lành thì cô cũng nên thú nhận đi. Chừng nào nhân viên KGB sẽ ập vào nhà hầm này ?

Lôlô run lây bầy :

— Em không biết.

— Hừ... cô không biết. Nhưng cô đã biết, giờ nhân viên C.I.A. đến đón. Đúng 3 giờ, nghĩa là còn những 5 giờ đồng hồ nữa. Cô ngu quá, cô đã bị tôi cho vào xiếc. Có Lôlô yêu quý ơi, tôi sẽ rời chỗ này không phải vào lúc 3 giờ sáng mà là trong vòng

20 phút nữa. Tôi đoán cô sẽ báo cáo với KGB nên nói lớn là 3 giờ. Ha, ha... gần 3 giờ, họ mới bủa vây, định ninh tóm được nhân viên C.I.A. và cả tôi như lấy cá trong rọ, ngờ đâu chúng tôi đã đi trước. ha... ha...

Tôi đã kiêu ngạo một cách đại dột. Vì Lolò lợi dụng thái độ cha chú ngu ngốc của tôi để rút súng. Té ra nòng đeo súng ở bắp đùi, loại súng nhỏ nhưng bắn đạn ghém, trúng đầu là gây thương tích trầm trọng. Đền dấy và bắn lại dễ trúng vì nòng không giật. Loại súng tí hon này KGB đã chế tạo riêng cho nữ điệp viên hoạt động ở hải ngoại. Bị địch dọa bắn tôi có thể đoạt súng dễ như bỡn. Song đó không phải là súng đạn ghém bắn nhanh như máy điện tử của KGB. Và người bắn cũng không phải là điệp viên kinh nghiệm.

Trông cách rút súng và cầm súng của Lolò, tôi đoán cô hơi lột. Trừ phi nòng trượt chân té ngã (hoặc nòng nổi máu... đa tình mà tha chết cho tôi) tôi mới có hy vọng chuyển bại thành thắng.

Nàng đứng cách tôi 4 thước, hòng súng chĩa vào tim tôi. Nàng ra lệnh bằng giọng lạnh lùng, pha vẻ du dương:

— Ông nội, ông còn đợi gì nữa?

Tôi đành giơ tay lên. Nàng phóng chân trái vào người Faben, chông nàng, đang ngồi trên phiến bê-tông. Bị dòn vào xương mố ác, lão bác học già

lộn nhào xuống đất, và nằm thẳng cứng. Tôi tiến lại song Lolò đã quát lớn:

— Đừng giả vờ nhân đạo... Anh định cứu hẳn phải không? Anh yên chí lớn, hẳn chỉ mê man 10, 15 phút thôi, không chết được đâu.

— Cô là con người tàn nhẫn. Cô quên những phút đầu gối tay ấp rồi ư?

— Cảm ơn anh. Anh là người đàn ông tôi thích nhất. Nhưng thích là một chuyện, còn giết lại là chuyện khác. Nói cho đúng, tôi không muốn giết anh, tôi chỉ tuân lệnh trên. Sau khi anh chết, tôi sẽ xin thượng cấp xác anh để tự tay chôn cất.

— Còn đưa tôi về trụ sở mật vụ ư?

— Không. Võ giỏi như anh, áp giải đến trụ sở mật vụ để anh tẩu thoát dọc đường mất à? Võ quit dày, tất có móng tay nhọn, bỏ ạ (xin thưa, hồi nãy nòng gọi tôi là «ông nội»). Bỏ ngu như con bò (trời đất!), bỏ xỏ tôi là đến 3 giờ sáng mới trốn sang phía tây, nhưng tôi lại khôn hơn và báo cáo yêu cầu xếp tôi đến ngay bảy giờ.

— Ngay bảy giờ?

— Dĩ nhiên. Anh nghe tiếng xe thẳng ken két ở ngoài xa đấy không? Xe của xếp tôi đấy, thành thật xin ngài tha lỗi (hết «bỏ» nàng lại tôn tôi làm «ngài») ..

Vạn hên đã đến với tôi trong vòng một phần mười giây đầu g hờ. Vàng, bảy giờ, thuật lại có lẽ hơi